TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HSST
Ngày: 02-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Dừa;

2. Ông Nguyễn Thành Trung.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Luyến – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2018 tại Khu phố 2, Phường Tân Quy, Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 249/2017/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Minh Ph, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Số A, khu phố B, thị trấn T, huyện Tr, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở cố định; Đã từng cư trú tại: Số C, Phường 14, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nguyên công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Lê Đình L, sinh năm 1952 và bà Hà Thị H (Đã chết); Có vợ và chưa có con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bà Nguyễn Phương L, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số H chung cư C2, B, Phường 7, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện tại: Số K Huỳnh Tấn P, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Đình Q, sinh năm 1989; Địa chỉ: Xóm 4, Thôn 2, xã M, huyện T, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Số H Lê Văn L, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Ông Phạm Trọng H, sinh năm 1973; Địa chỉ: T Tổ 1, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh B (Vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973, Địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện T, H; Chỗ ở hiện tại: T Tổ 1, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh B (Vắng mặt).

Ông Trần Quang H, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Số G ấp T, xã P, huyện X, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Số Q, Phường 14, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 15 ngày 22/5/2017, Lê Minh Ph điều khiển xe máy (xe mượn của bạn, không rõ biển số) lưu thông lên cầu Tân Thuận 1 hướng về Quận 4 thì thấy chị Nguyễn Phương L điều khiển xe máy hiệu Honda Vision màu vàng, biển số 59L2 – 424.85 bị tai nạn giao thông trên cầu Tân Thuận 1, thuộc khu phố 3, phường Tân Thuận Tây, Quận 7. Thấy chị L bị thương ở tay nên Ph dừng xe lại đến đỡ chị L đưa vào lề đường. Sau đó, Ph nhờ 01 chị phụ nữ (không rõ lai lịch) trông giữ giùm xe máy cho chị L còn Ph điều khiển xe máy của mình chở chị L vào Bệnh viện Quận 4 cấp cứu.

Sau khi vào bệnh viện, Ph nói chị L đưa chìa khóa xe máy để Ph quay lại hiện trường lấy xe cho L. Chị L tin tưởng giao chìa khóa xe cho Ph và đợi ở bệnh viện. Ph quay lại hiện trường lấy được xe máy của chị L và mở cốp xe ra thì thấy có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, 01 bóp bên trong có 1.500.000 đồng và 01 số giấy tờ tùy thân của chị Nguyễn Phương L nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị L. Ph không đến Bệnh viện Quận 4 trả xe và tài sản cho chị L mà đi đến chỗ làm tiếp tục làm việc. Sau đó, Ph mang xe máy đến tiệm cầm đồ Trọng Hưng có địa chỉ số T khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương cầm xe cho chị Nguyễn Thị L được 18.000.000 đồng rồi bỏ về quê ở Thanh Hóa tiêu xài cá nhân và trả nợ hết, điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ của chị L thì Ph lấy sử dụng sau đó làm mất.

Về phần chị L sau khi ngồi chờ khoảng 01 giờ nhưng vẫn không thấy Ph mang xe lại, sau đó, chị L nhờ người thân chở đến hiện trường thì không thấy xe máy của mình, Ph và người phụ nữ (không rõ lai lịch mà Ph nhờ trông xe giúp) nên đã đến Công an phường Tân Thuận Tây, Quận 7 trình báo sự việc.

Ngày 08/6/2017, Lê Minh Ph đã đến Công an Quận 7 đầu thú, khai nhận hành vi của mình và giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng, số tiền 1.500.000 đồng đã chiếm đoạt của chị L, bồi thường 500.000 đồng cho chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ của chị L mà Ph làm mất đồng thời chỉ điểm nơi cầm xe máy để Cơ quan điều tra thu hồi được xe máy của chị L.

Sau khi ra đầu thú, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã cho Ph tại ngoại, củng cố hồ sơ để xử lý hành vi của Ph thì Ph bỏ trốn. Do đã hết thời hạn điều tra nên ngày 27/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã ra

Quyết định truy nã và ngày 28/9/2017 đã tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can. Ngày 04/10/2017, Ph bị Công an phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội bắt theo Quyết định truy nã của Công an Quận 7.

Theo Kết luận định giá tài sản số 161/KL-HĐĐGTTHS ngày 26/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59L2 – 424.85, tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng 64Gb, tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, do không thu hồi được, không có hóa đơn chứng từ, không xác định được model sản phẩm nên Hội đồng không thể tiến hành định giá theo quy định".

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển số 59L2 – 424.85; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng; 01 căn cước công dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, 01 giấy phép lái xe máy đều mang tên Nguyễn Phương L.

- Số tiền 2.000.000 đồng do Lê Minh Ph giao nộp (trong đó 1.500.000 đồng là số tiền bị cáo chiếm đoạt của chị L và 500.000 đồng là số tiền bị cáo bồi thường cho chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ của chị L mà Ph làm mất).

- 01 Hợp đồng cầm đồ của dịch vụ cầm đồ Trọng Hưng ngày 22/5/2017.

- 01 (bản photo) căn cước công dân mang tên Lê Minh Ph.

Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại bà Nguyễn Phương L đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu gì khác.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 18.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như sau: Bị cáo không quen biết chị L, ngày 22/5/2017 khi thấy chị L bị tai nạn giao thông gãy tay không chạy xe được, bị cáo nhờ người đi đường giữ xe của chị L rồi đưa chị L vào bệnh viện. Tới bệnh viện bị cáo nói chị L đưa chìa khóa xe máy của chị L để bị cáo quay lại chỗ tai nạn lấy xe, chị L tin tưởng giao cho bị cáo chìa khóa, khi lấy được xe chị L trên đường quay trở lại bệnh viện nơi chị L đang đợi, bị cáo dừng lại mở cốp xe của chị L với mong muốn có tiền thì lấy. Sau khi mở cốp xe thấy trong đó có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, 01 cái bóp (Bên trong có 1.500.000 đồng và 01 số giấy tờ tùy thân của chị Nguyễn Phương L: 01 căn cước công dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, 01 giấy phép lái xe máy) vì thấy có giấy tờ của chiếc xe máy nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tất cả tài sản của chị L. Bị cáo không đến Bệnh viện Quận 4 trả

xe và tài sản cho chị L mà đi đến chỗ làm tiếp tục làm việc. Đến tối cùng ngày bị cáo mang xe máy đến tiệm cầm đồ Trọng Hưng địa chỉ số T khu phố B, phường, thị xã T, tỉnh Bình Dương cầm xe cho chị Nguyễn Thị L được 18.000.000 đồng rồi bỏ về quê ở Thanh Hóa tiêu xài cá nhân và trả nợ hết, điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ của chị L thì bị cáo lấy sử dụng sau đó làm mất. Sau đó người làm chung ở công trường báo cho bị cáo là có Công an đến tìm, bị cáo đến Công an Quận 7 đầu thú và được cho tại ngoại nhưng do bị cáo bị chủ công trình biết việc trộm cắp đã đuổi việc bị cáo nên bị cáo ra Thành phố Hà Nội kiếm việc làm. Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải.

Bản Cáo trạng số 02/CTr-VKS ngày 13/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Minh Ph về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a Khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Minh Ph tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định Lê Minh Ph đã có hành vi lợi dụng việc người bị hại tin tưởng giao chìa khóa xe máy rồi chiếm đoạt tài sản là xe máy, 02 điện thoại và tiền để trong cốp xe của người bị hại với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 36.500.000 đồng một cách trái pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Minh Ph về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Minh Ph từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Về dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo bồi thường, bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015. Đối với vật chứng thì 01 hợp đồng cầm đồ ngày 22/5/2017 và 01 pho to căn cước công dân của bị cáo là tài liệu chứng minh hành vi mang xe chiếm đoạt đi cầm của bị cáo nên đề nghị tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam bị cáo đã rất ăn năn hối hận, và đề nghị được áp dụng hình phạt nhẹ để bị cáo còn có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Bị cáo Lê Minh Ph đã có hành vi lợi dụng việc người bị hại tin tưởng giao chìa khóa xe máy rồi chiếm đoạt tài sản là chiếc xe gắn máy, 02 điện thoại

và tiền để trong cốp xe của người bị hại với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 36.500.000 đồng một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo Lê Minh Ph đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự nguyện nộp số tiền 500.000đ để khắc phục hậu quả việc làm mất chiếc điện thoại Nokia của chị L. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi cơ quan cảnh sát điều tra đến chỗ làm việc tìm bị cáo, bị cáo được người làm chung thông báo nên bị cáo ra đầu thú nhưng khi cơ quan Cảnh sát điều tra công an Quận 7 cho bị cáo tại ngoại thì bị cáo đã cố tình bỏ trốn gây khó khăn, cản trở việc điều tra, truy tố thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đầu thú cho bị cáo Lê Minh Ph.

[3] Bị cáo có nhân thân chưa bị kết án nhưng do tham lam tư lợi, khi được người bị hại tin tưởng giao tài sản đã bột phát ý định chiếm đoạt tài sản nên đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, không những gây mất trật tự trị an xã hội cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về vật chứng, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển số 59L2 - 424.85; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng; 01 căn cước công dân; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, 01 giấy phép lái xe máy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xét;

- Số tiền 2.000.000 đồng do bị cáo giao nộp (Trong đó 1.500.000 đồng là số tiền bị cáo chiếm đoạt của chị L và 500.000 đồng là số tiền bị cáo bồi thường cho chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ của chị L mà bị cáo làm mất), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 Hợp đồng cầm đồ ngày 22/5/2017 và 01 bản photo căn cước công dân mang tên Lê Minh Ph là tài liệu chứng minh hành vi mang xe chiếm đoạt đi cầm của bị cáo nên nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng); Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà L nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Đối với bà Nguyễn Thị L không biết tài sản bị cáo mang đến cầm đồ là tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh Ph phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

1. Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh Ph 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2017.

2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Lê Minh Ph phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 01 hợp đồng cầm đồ ngày 22/5/2017 và 01 bản photo căn cước công dân mang tên Lê Minh Ph (Đã lưu).

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nơi nhận:
- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7;
- Công an quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;

Mai Trần Cảnh